

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện C Đà Nẵng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thẩm định giá tài sản, công cụ dụng cụ, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện C Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 122 đường Hải Phòng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện C Đà Nẵng, SĐT: 02363 821480; Email: vattubvc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện C Đà Nẵng. Đ/c: Số 122 đường Hải Phòng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trong giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu.

4. Thời hạn nhận báo giá: Từ 14h00phút ngày 11 tháng 7 năm 2025 đến trước 15h00phút ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Thẩm định giá tài sản cố định, công cụ dụng cụ để thực hiện việc thanh lý tài sản công, gồm các danh mục sau:

1. Danh mục tài sản thanh lý có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trở lên:

- Tổng số 13 tài sản cố định là máy móc, thiết bị chuyên dùng.
- Nguyên giá: **19.297.432.000** đồng (Mười chín tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng) ;

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán là 0 đồng (không đồng) ;

- Hình thức thanh lý : Bán

(Danh mục tài sản thanh lý chi tiết tại theo phụ lục đính kèm)

2. Danh mục tài sản thanh lý có nguyên giá theo sổ kế toán từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản :

- Tổng số 20 tài sản cố định là máy móc, thiết bị chuyên dùng.

- Nguyên giá : **9.755.142.241** đồng (Chín tỷ, bảy trăm năm mươi lăm triệu, một trăm bốn hai nghìn, hai trăm bốn một đồng) ;

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán là 0 đồng (không đồng) ;

- Hình thức thanh lý : Bán

(Danh mục tài sản thanh lý chi tiết tại theo phụ lục đính kèm)

3. Danh mục tài sản thanh lý có nguyên giá theo sổ kế toán từ dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản :

- Tổng số 59 tài sản cố định là máy móc, thiết bị chuyên dùng.
- Nguyên giá : **4.920.901.283** đồng (Bốn tỷ, chín trăm hai mươi triệu, chín trăm lẻ một nghìn, hai trăm tám mươi ba đồng)

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán là 0 đồng (không đồng) ;

- Hình thức thanh lý : Bán

(Danh mục tài sản thanh lý chi tiết tại theo phụ lục đính kèm)

4. Danh mục công cụ dụng cụ thanh lý :

- Tổng số 6 công cụ dụng cụ

- Nguyên giá : **697.025.000** đồng (Sáu trăm chín mươi bảy triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán là 0 đồng (không đồng) ;

- Hình thức thanh lý : Bán

(Danh mục công cụ dụng cụ chi tiết tại theo phụ lục đính kèm)

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, VT-TBYT

GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Trọng Thiện

MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số /BVC-VTTB ngày tháng năm 2025
của Bệnh viện C Đà Nẵng)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện C Đà Nẵng

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số /BVC-VTTB ngày ... tháng ... năm 2025 của Bệnh viện C Đà Nẵng, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, kiểm xạ thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, kiểm xạ thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THANH LÝ
có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trở lên

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
1	Hệ Thống X-quang di động C-ARM-Siemens Araodis	Đức	2007	2007	Hệ thống	1	3.168.000	3.168.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
2	Máy X-Quang xoắn ốc (CT scanner)-Siemens -Somatom Emotion Duo	Đức	2003	2003	cái	1	6.259.207	6.259.207	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
3	Máy gây mê giúp thở- Draeger-FABIUS-GS	Đức	2006	2006	cái	1	595.400	595.400	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
4	Máy gây mê kèm thở GE Healthcare-Aestiva-5	Đức	2008	2008	cái	1	598.500	598.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
5	Máy siêu âm Doppler 4D-Philips-HD-11	Mỹ	2007	2007	cái	1	1.547.200	1.547.200	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
6	Máy tán sỏi niệu quản ngược dòng laser-Dormier Medical Systems-Medilas H20	Đức	2009	2009	cái	1	700.000	700.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
7	Hệ thống Monitor trung tâm- Siare - D16(gồm 01 máy chủ và 16 máy con)	Ý	2010	2010	Hệ thống	1	2.045.350	2.045.350	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
8	Máy gây mê giúp thở Draeger-FABIUS PLUS	Mỹ	2009	2009	cái	1	598.800	598.800	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
9	Máy gây mê giúp thở có monitor GE Healthcare-Aespire 7100	Mỹ	2012	2012	cái	1	782.000	782.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
10	Máy điện di tự động- Helena Laboratories-Spife 3000	Mỹ	2007	2007	cái	1	724.500	724.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
11	Máy Xét nghiệm sinh hóa tự động- BioSystems-A25	Tây Ban Nha	2011	2011	cái	1	898.500	898.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
12	Máy gây mê giúp thở có monitor GE Healthcare-Aespire 7100	Mỹ	2013	2013	cái	1	782.000	782.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
13	Máy X- quang cao tần 500mA-Control X-MS450HF	Mỹ	2010	2010	cái	1	597.975	597.975	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
	Tổng cộng							19.297.432		

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THANH LÝ
có nguyên giá theo sổ kế toán từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
1	Máy thận nhân tạo Surdial-Nipro	Nhật	2002	2002	cái	1	284.000	284.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
2	Máy chạy Thận Nhân Tạo- TR-370	Nhật	2004	2004	cái	3	288.886	866.659	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
3	Máy siêu âm chẩn đoán đen trắng Aloka-Flexus-SSD1100	Nhật	2000	2000	cái	1	241.447	241.446,543	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
4	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Savina-ARZB	Đức	2010	2010	cái	1	319.389	319.389	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
5	Máy thở chức năng cao-Evita-4	Đức	2010	2010	cái	2	469.000	938.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
6	Máy hấp tiết trùng -YTM-A3	Đài Loan	1998	1998	cái	1	408.329	408.328,9	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
7	Máy điều trị sóng ngắn Chattanooga-Intelect Shortw 400	Mexico	2014	2014	cái	1	238.350	238.350	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
8	Máy giặt vắt công nghiệp IMAGE-SP100	Mỹ	2007	2007	cái	1	220.880	220.880	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
9	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Savina-ARZB	Đức	2010	2010	cái	2	319.389	638.778	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
10	Máy thờ đa năng -Hamilton C2	Thụy Sĩ	2011	2011	cái	4	456.488	1.825.950	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
11	Máy X-Quang cao tần 500mA MULTIX Compact K/Polydos LX30 Lite	Đức	2001	2001	cái	1	475.207	475.206,723	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
12	Máy in phim X- quang - AGFA DRY	Bi	2007	2007	cái	1	227.200	227.200	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
13	Máy PT pH và khí trong máu SO2-Osmetech Opt ICCA	Mỹ	2004	2004	cái	1	239.139	239.139,075	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
14	Máy đo khí máu OPTI-R	Mỹ	2008	2008	cái	1	336.500	336.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
15	Máy rửa quả lọc thận Meditop-Compact	Thái Lan	2012	2012	cái	1	283.970	283.970	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
16	Máy rửa quả lọc thận Meditop-Compact	Thái Lan	2012	2012	cái	1	283.970	283.970	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
17	Máy chạy Thận Nhân Tạo Nipro Corporation-Surdial 55	Nhật	2011	2011	cái	2	399.970	799.940	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
18	Máy holter nhịp tim-MT 101	Thụy Sĩ	2011	2011	cái	1	249.375	249.375	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
19	Máy siêu âm doppler màu Fukuda-UF-810 XTD	Nhật	2008	2008	cái	1	478.560	478.560	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
20	Máy điện não vi tính xách tay 64 kênh-EEG 9100K	Nhật	2010	2010	cái	1	399.500	399.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
	Tổng cộng							9.755.142,241		

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THANH LÝ
có nguyên giá theo sổ kế toán từ dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
1	Monitor theo dõi bệnh nhân Life Scope-BSM-2301K	Nhật	2005	2005	cái	1	116.400	116.400,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
2	Monitor theo dõi bn 05 thông số-Sure Signs VM8	Mỹ	2011	2011	cái	1	117.000	117.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
3	Máy rửa quả lọc thận-AE-1	Thái lan	2003	2003	cái	1	84.901	84.900,90	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
4	Máy siêu âm xách tay ALOKA-SSD-500	Trung Quốc	2007	2007	cái	1	195.000	195.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
5	Máy hút dịch-TAF 7000S	Nhật	1998	1998	cái	1	24.602	24.601,80	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
6	Bơm tiêm điện Top - 5300	Nhật	2002	2002	cái	1	20.350	20.350,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
7	Bơm tiêm điện Top - 5300	Nhật	2002	2002	cái	1	20.350	20.350,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
8	Bàn mổ đa năng Marunaka-SJ-102	Thái Lan	2005	2005	cái	1	181.790	181.790,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
9	Máy cắt đốt cao tần 200W-621-Electrotom	Đức	2004	2004	cái	1	95.500	95.500,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
10	Máy điện xung 2 kênh kết hợp chẩn đoán điện-Physiomed-Exper	Đức	2009	2009	cái	1	84.600	84.600,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
11	Máy đo khí máu điện giải tại giường abott-i-Start	Mỹ	2010	2010	cái	1	197.000	197.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
12	Máy cắt đốt-VAIEYLAB	Mỹ	1997	1997	cái	1	142.124	142.124,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
13	Máy điều trị điện xung -Happy Life	Nhật	1996	1996	cái	1	66.198	66.198,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
14	Máy đóng gói thuốc tự động 20 lít-MH-205L	Hàn Quốc	2007	2007	cái	2	38.400	76.800,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
15	Máy đo điện giải AVL-9180	Mỹ	2006	2006	cái	1	179.000	179.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
16	Máy giặt LG-LGWF-d201dn	Hàn Quốc	2013	2013	cái	1	20.500	20.500,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
17	Máy giặt, vắt công nghiệp-PRIMUS R35	Bi	2001	2001	cái	2	171.154	342.308,80	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
18	Máy hấp tiệt trùng sturdy-SA-450A-J-A000	Đài Loan	2006	2006	cái	1	123.000	123.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
19	Máy laser điều trị-Megasonic-680	Tây Ban Nha	2002	2002	cái	1	39.950	39.950,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
20	Thiết bị quang châm Laser bán dẫn 5 đầu châm	Việt Nam	2002	2002	cái	1	18.987	18.987,15	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
21	Máy rửa phim xq tự động ELK-ecomat 9000	Nhật	2014	2014	cái	1	149.625	149.625,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
22	Máy sấy khô Primus-d25-e	Bi	2001	2001	cái	1	69.080	69.080,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
23	Máy phá rung tim GE Healthcare-Responder-2000	Mỹ	2007	2007	cái	1	148.925	148.925,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
24	Máy siêu âm xách tay đen trắng Fukuda-UF-4100	Nhật	2008	2008	cái	1	199.500	199.500,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
25	Bộ NS u xơ t liệt tuyến + gấp tán sỏi-PCC 300H	Đức	1999	1999	bộ	1	178.335	178.335,24	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
26	Máy hút dịch -Vario Low Vac	Thụy Sĩ	2004	2004	cái	1	30.000	30.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
27	Máy đo điện giải đồ Diamond Diagnostics-Smartlyte	Mỹ	2012	2012	cái	1	195.000	195.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
28	Máy phân tích nước tiểu Siemens-Clinitek Status	Anh	2009	2009	cái	1	55.000	55.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
29	Máy điện tim 1-2 cần Fukuda-Cardisumy C110	Nhật	2005	2005	cái	1	19.800	19.800,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
30	Máy truyền dịch tự động-PE3000	Thụy sĩ	2000	2000	cái	2	17.788	35.576,29	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
31	Máy truyền dịch tự động (H5N1)-TOP-3300	Nhật	2006	2006	cái	1	20.475	20.475,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
32	Máy đo CN hô hấp GE Healthcare-EasyOne	Mỹ	2012	2012	cái	1	136.000	136.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
33	Máy điện tim 3 kênh Nihon Kohden-ECG-9620L	Nhật	2011	2011	cái	1	58.900	58.900,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
34	Máy Holter huyết áp GE Healthcare-Tonoport V	Mỹ	2012	2012	cái	1	114.000	114.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
35	Bơm tiêm điện Terumo-TE 3311	Nhật	2013	2013	cái	1	24.843	24.843,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
36	Bơm tiêm điện tự động-TOP-5300	Nhật	2011	2011	cái	1	18.000	18.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
37	Bơm tiêm điện tự động -TOP-5300	Nhật	2014	2014	cái	1	24.990	24.990,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
38	Máy điện tim I cần GE Healthcare-MACi	Ấn Độ	2014	2014	cái	1	18.900	18.900,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
39	Máy hút dịch-TAF 7000S	Nhật	1998	1998	cái	1	24.602	24.601,80	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
40	Máy hút dịch đờm (H5N1)- DF 506B	Hàn Quốc	2006	2006	cái	1	17.325	17.325,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
41	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp-DF 500	Đ Loan	2011	2011	cái	1	29.186	29.186,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
42	Monitor theo dõi bệnh nhân - CK-3100	Anh	2008	2008	cái	1	110.000	110.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
43	Máy thở không xâm nhập-VPAP III ST-A	Úc	2010	2010	cái	2	93.975	187.950,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
44	Bơm tiêm điện TOP-5300	Nhật	2004	2004	cái	1	22.000	22.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
45	Máy điện tim 1-2 cần Fukuda-Cardisumy C110	Nhật	2005	2005	cái	1	19.800	19.800,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
46	Máy điện tim 6 cần-Cardifax FCE0820K	Nhật	1998	1998	cái	1	49.845	49.845,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
47	Máy truyền dịch tự động(H5N1)-TOP-3300	Nhật	2006	2006	cái	1	20.475	20.475,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
48	Monitoring 5 thông số Nihon Kohden-PVM 2701	Nhật	2013	2013	cái	1	135.000	135.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
49	Máy xét nghiệm nước tiểu 11 thông số-Clinitek Status	Ireland	2005	2005	cái	1	34.500	34.500,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
50	Máy đo SPO2 và theo dõi nhịp mạch-TruSat	Mexico	2009	2009	cái	1	25.050	25.050,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
51	Monitor theo dõi bn 05 thông số-Sure Signs VM8	Mỹ	2011	2011	cái	1	117.000	117.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
52	Máy Holter huyết áp-Tonoport V	Đức	2008	2008	cái	1	67.500	67.500,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
53	Máy sóng ngắn điều trị-Curapuls 970-enraf	Hà Lan	2002	2002	cái	1	116.955	116.955,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
54	Máy kích thích điện trung, thấp tần-Physiodyn-Duo	Đức	2002	2002	cái	1	49.802	49.801,50	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
55	Máy kích thích điện thấp tần ITO-ES-420	Nhật	2006	2006	cái	1	51.000	51.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
56	Máy kích thích điện thần kinh cơ-Physiomed-Exper	Đức	2013	2013	cái	1	126.000	126.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
57	Máy hút dịch-TAF 7000S	Nhật	1998	1998	cái	1	24.602	24.601,80	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
58	Bộ lưu điện Online Santak 2KVA-C2K		2012	2012	bộ	1	22.000	22.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
59	Bộ lưu điện Online Santak 3KVA-C3K		2012	2012	bộ	1	27.000	27.000,00	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
	Tổng cộng							4.920.901,283		

Phụ lục
DANH MỤC CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ

TT	TÀI SẢN	NƯỚC SX	NĂM SX	NĂM SD	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (nghìn đồng)		Giá trị còn lại	LÝ DO THANH LÝ
							Đơn giá	Thành tiền		
1	Máy hút dịch phẫu thuật 2 bình - MS-700HQ - 807004	Đài Loan	2009	2009	cái	2	14.900	29.800	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
2	Máy vắt quần áo	Đức	1975	1975	cái	1	2.000	2.000	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
3	Máy sấy khô - Miele	Đức	1975	1975	cái	1	7.500	7.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
4	Máy hấp		1990	1990	cái	1	6.500	6.500	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
5	Đèn mô 7 bóng		1972	1972	cái	6	1.438	8.625	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
6	Ống NS mềm tiết niệu Olympus-URF-V	Nhật	2013	2013	cái	1	642.600	642.600	0	Hết thời gian tính hao mòn theo quy định, đã cũ, hỏng, không thể sử dụng
	Tổng cộng							697.025		